

Số: 264/2018/ QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 17 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” thụ lý số 300/2018/TB-TLVA ngày 07 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

* Chị **Đào Phương T** - Sinh năm: 1991

Hộ khẩu thường trú: số 11 đường T, phường Q, quận Ba Đình, Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: số 40/108/351 L, phường V, quận Hoàng Mai, Hà Nội

* Anh **Nguyễn Tiến H** - Sinh năm: 1985

Nơi cư trú: số 8 phố C, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 36 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/8/2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” thụ lý số 300/2018/TB-TLVA ngày 07 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Chị Đào Phương T và anh Nguyễn Tiến H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 17 tháng 6 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 68/2009, quyển số 01. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Việc thỏa thuận của anh chị cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Khánh L.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đào Phương T** và Anh **Nguyễn Tiến H.**

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: anh chị có 02 con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 2009 và Nguyễn H L, sinh ngày 2012. Sau khi ly hôn chị Đào Phương T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn H L, anh Nguyễn Tiến H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Khánh L, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Thỏa thuận này của anh chị kể từ tháng 8/2018 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Tiến H, chị Đào Phương T có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung, nhà đất ở: Chị T anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về khoản nợ chung: Chị T anh H trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

III. Lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị T tự nguyện chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí lệ phí Tòa án chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm ngày 07/8/2018, số biên lai AA/2016/0002503.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường C;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ